

Số: 125/2020/QĐST - HNGĐ

Thành phố Sơn La, ngày 01 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 123/2020/TLST-HNGĐ, ngày 01 tháng 6 năm 2020, giữa:

*Nguyên đơn:* Anh Trần Ngọc H, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Tổ 7, phường T, thành phố S, tỉnh Sơn La.

*Bị đơn:* chị Trần Thị H1, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Tổ 7, phường T, thành phố S, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 81; 82; 83 của luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26; khoản 5, 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Ngọc H và chị Trần Thị H1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*Về con chung:* Chị Trần Thị H1 trực tiếp chăm sóc, giáo dục cả hai cháu: cháu Trần Bảo Ng, sinh ngày 13/7/2007; cháu Trần Bảo Ch, sinh ngày 06/3/2016 cho tới khi cả hai cháu trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Không ai được cản trở quyền trông nom, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn.

*Về cấp dưỡng:* Anh Trần Ngọc H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung, mức cấp dưỡng 2.000.000đ/tháng cho tới khi cả hai cháu trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Thời điểm cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 7/2020.

*Về tài sản chung:* Tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

*Về tài sản riêng; nợ chung:* Không có.

*Về án phí:* Anh Trần Ngọc H tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm và 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn) án phí cấp dưỡng nuôi con chung được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000446 ngày 01/6/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND Thành phố Sơn La;
- Chi cục THADS Thành phố Sơn La;
- UBND phường Tô Hiệu, tp Sơn La (để ghi vào sổ hộ tịch);
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, lưu án văn.

**THẨM PHÁN**

**(đã ký)**

**Hoàng Thị Bích Hồng**